TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2023/QĐCNHGT-DS	*Đồng Xoài, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng và bà Lê Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*" đề ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Ngân hàng.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Số 02 LH, phường TC, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Huỳnh Tấn N - Chức vụ: Nhân viên Pháp chế Ngân hàng T.

Địa chỉ: Số 1037, đường Phú Riềng Đỏ, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người bị kiện: Bà Lê Thị T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập theo quy định được theo quy định tại khoản 2 điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng tín dụng số: 5601-LAV-201902109/HĐTD ngày 22/4/2019, tính đến ngày 20/6/2023 bà Lê Thị T còn nợ Ngân hàng T số tiền: Nợ gốc 2.000.000.000 đồng; nợ lãi tính từ ngày 03/12/2019 đến ngày 20/6/2023 là 568.109.589 đồng (2.000.000.000 đồng x 8%/năm x 1296 ngày). Tổng số tiền cả gốc lẫn lãi tính đến ngày 20/6/2023 là: 2.568.109.589 đồng (*Hai tỷ, năm trăm sáu mươi tám triệu, một trăm lẻ chín ngàn, năm trăm tám mươi chín đồng*).

Bà Lê Thị T đồng ý thanh toán cho Ngân hàng T tổng số tiền: 2.568.109.589 đồng (*Hai tỷ, năm trăm sáu mươi tám triệu, một trăm lẻ chín ngàn, năm trăm tám mươi chín đồng*).

Ngoài ra, bà Lê Thị T còn phải tiếp tục thanh toán nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số: 5601-LAV-201902109/HĐTD ngày 22/4/2019, kể từ ngày 21/6/2023 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc nêu trên.

Phương thức, thời gian thanh toán số tiền trên, cụ thể như sau: Thời hạn cuối cùng bà Lê Thị T phải thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng T là ngày 31/12/2023.

Sau khi Lê Thị T thanh toán xong các khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng trả lại cho bà Lê Thị T bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thế chấp cho Ngân hàng.

Trường hợp đến hết ngày 31/12/2023, bà Lê Thị T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ nêu trên như đã thỏa thuận cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp (*Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 20199020/HĐTC ngày 22/4/2019*) là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 483, tờ bản đồ 51, diện tích 100.10 m^2, địa chỉ thửa đất: Xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Sau khi phát mại tài sản thế chấp, trường hợp không đủ thanh toán nợ thì bà Lê Thị T tiếp tục thanh toán cho đến khi hết nợ cho Ngân hàng.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Lê Thị T hoàn trả cho Ngân hàng T số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKS nhân dân TP Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP Đồng Xoài;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Ngô Văn Dương